

ĐỀ ÁN
cải tiến đám tang các dân tộc huyện Bắc Mê,
giai đoạn 2022 – 2024

I- THỰC TRẠNG VIỆC TỔ CHỨC Đám TANG VÀ SỰ CẦN THIẾT TRONG VIỆC CẢI TIẾN Đám TANG CÁC DÂN TỘC

1. Thực trạng

Bắc Mê là huyện miền núi vùng sâu, vùng xa thuộc 7 huyện nghèo, đặc biệt khó khăn của tỉnh Hà Giang, giáp ranh với huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, huyện Na Hang và Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang, cách trung tâm thành phố Hà Giang 54 km về phía đông của tỉnh; toàn huyện có tổng diện tích tự nhiên 85.606,5 ha; dân số (cuối năm 2021) là 56.610 người; có 15 dân tộc cùng sinh sống, trong đó có 3 dân tộc chủ yếu, đó là: Dân tộc Dao (chiếm 37,7%), dân tộc Tày (chiếm 33,42%), dân tộc Mông (chiếm 26,47%), còn lại là các dân tộc khác.

Trong đời sống sinh hoạt, mỗi dân tộc đều có những phong tục, tập quán, lễ hội khác nhau mang bản sắc văn hoá đặc trưng của dân tộc mình, được thể hiện trong làn điệu dân ca, dân vũ, trang phục, đám hiếu, đám hỷ, các lễ hội, nghi thức thờ cúng tổ tiên ... qua đó phát huy được các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, góp phần thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội theo Kết luận số 51-KL/TW ngày 22 tháng 7 năm 2009 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 27-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 1998 của Bộ Chính trị (khoá VIII).

Tuy nhiên, bên cạnh những giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp được phát huy, cũng còn tồn tại những phong tục, tập quán lạc hậu, đặc biệt là việc tổ chức đám tang cho người chết của đồng bào các dân tộc Dao, Tày, Mông còn dài ngày, giết mổ nhiều gia súc, công thầy cúng, thầy tạo, đội kèn trống còn cao Ngoài ra, mỗi dân tộc còn có những quan niệm riêng trong khi tổ chức đám tang, gây tổn thất về tài sản, vật chất, ảnh hưởng đến môi trường và sức khoẻ, như:

- *Dân tộc Dao đồ quan niệm:* (1) Người còn sống không được chuẩn bị trước áo quan vì sợ xui xẻo, gặp nạn, nên khi có người chết gia đình mới chuẩn bị áo quan (*đây là nguyên nhân dẫn đến tình trạng làm đám tang dài ngày, vì phụ thuộc vào việc tìm gỗ làm áo quan sau khi chết*); (2) Khi đưa người chết đi chôn cất không được khiêng qua sau nhà mình và nhà người khác, vì cho rằng như vậy sẽ gặp xui xẻo.

- *Một số dòng họ của dân tộc Mông quan niệm:* (1) Để người chết lâu ngày là đội anh em, con cháu ở xa về đông đủ mới tổ chức làm đám, mong muốn con, cháu được trọn nghĩa báo hiếu với người chết; (2) Mỗi người con có trách nhiệm đứng ra làm tang ma cho bố, mẹ một ngày để báo hiếu, khi lần lượt các con của người chết đã làm tròn trách nhiệm báo hiếu, lúc đó người chết mới được đem đi chôn cất; (3) Một số dòng họ không đưa thi hài người chết vào áo quan ngay sau khi mất; *một số dòng họ chôn cất bố, mẹ song sau ba năm mỗi người con trai trong gia đình phải thay nhau làm ma bò cho bố, mẹ* (4) *Khi chôn cất để một phần áo quan nổi trên mặt đất (do phong tục được lưu truyền từ thời ông cha để lại).*

- *Dân tộc Tày quan niệm:* (1) Khi có người chết, đặc biệt là người chết có con gái đã đi lấy chồng thì khi chết, mỗi người con gái, con rể (các con, cháu bên nội, bên ngoại) đó phải làm lễ riêng để báo hiếu; lễ thông gia; anh em, họ hàng đóng góp vật chất, kinh phí để làm lễ.

2. Sự cần thiết

Những hủ tục cũng như những quan niệm lạc hậu về tổ chức đám tang cho người chết gây ra những tổn thất lớn về kinh tế, ảnh hưởng đến môi trường xung quanh và sức khỏe con người, đặc biệt là người chết có bệnh truyền nhiễm; đồng thời là một trong những nguyên nhân dẫn đến nghèo đói hàng năm.

Nguyên nhân tồn tại những hủ tục, quan niệm lạc hậu trên, trước hết là công tác tuyên truyền, vận động cũng như nhận thức của người dân còn hạn chế; vai trò lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội trong việc tổ chức tang lễ chưa được phát huy (*chủ yếu do gia đình, dòng họ tự bàn bạc tổ chức và quyết định thời gian làm đám*); các thôn, tổ dân phố chưa quan tâm đưa nội dung này vào hương ước; mặt khác chưa có cơ sở pháp lý để xử lý đối với những hủ tục, quan niệm trong việc tổ chức đám tang. Vì vậy việc xây dựng Đề án để cải tiến đám tang trong các dân tộc là việc làm hết sức cần thiết.

II- CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 12/01/1998 và Kết luận số 51-KL/TW, ngày 22/7/2009 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục Chỉ thị 27-CT/TW về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội;

2. Quyết định số 1502/QĐ-BVHTTDL, ngày 29/4/2010 và Thông tư số 04/2011/TT- BVHTTDL, ngày 21/01/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội;

3. Chỉ thị 05/CT-TTg, ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang;

4. Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 02/02/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

5. Kết luận số 156-KL/TU, ngày 02/8/2017 của BTV Tỉnh Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 02/02/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XV về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

6. Quyết định 3402/2008/QĐ-UBND ngày 13/10/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về ban hành qui định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

7. Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 10/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng bài trừ các hủ tục lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu trên địa bàn tỉnh Hà Giang; nghị quyết số 27-NQ/TU, ngày 1/5/2022 về thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

8. Tình hình thực tiễn trong việc tổ chức đám tang đối với các dân tộc trên địa bàn huyện.

III- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Tập trung tuyên truyền, vận động nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động, niềm tin của đồng bào các dân tộc trên địa bàn huyện nói chung và dân tộc Tày, Dao, Mông nói riêng trong việc tổ chức đám tang, từng bước xóa bỏ những hủ tục, quan niệm lạc hậu trong tang lễ hiện nay; đồng thời phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của mỗi dân tộc, xây dựng nếp sống văn hóa mới trong cộng đồng dân cư.

Việc thực hiện Đề án nhằm thúc đẩy thực hiện hiệu quả cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, bảo vệ môi trường. Quá trình triển khai thực hiện cần sự vào cuộc cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, nhưng kiên trì, thận trọng, tế nhị.

2. Mục tiêu

Nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong việc xây dựng đời sống văn hóa nói chung, xây dựng nếp sống văn minh trong việc tang nói riêng; từng bước thay đổi, cải tiến, tiến tới xóa bỏ những hủ tục, quan niệm lạc hậu trong việc tổ chức đám tang đối với các dân tộc nói chung, dân tộc Dao (*nhánh Dao đỏ*), Tày, Mông nói riêng trên địa bàn huyện.

IV- NỘI DUNG ĐỀ ÁN

1. Quy định về tổ chức đám tang đối với các dân tộc trên địa bàn huyện

1.1. Quy định chung

(1) Khi có người chết, gia đình tang chủ báo chính quyền địa phương làm thủ tục khai tử theo quy định của pháp luật; cấp ủy, chính quyền huyện, xã, thôn (*tùy thuộc vào đối tượng quản lý khi chết*) quyết định thành lập Ban tổ chức lễ tang và duy trì tổ chức lễ tang theo đúng quy định.

(2) Khi thôn/tổ dân phố có người chết, đồng chí Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố phải trực tiếp đứng ra điều hành, phân công công việc cụ thể cho các hộ gia đình trong thôn, tổ giúp gia đình tổ chức hoàn thành đám tang; cùng tang chủ tổ chức họp bàn với đội nghệ nhân dân gian (*thầy cúng, thầy tạo, bà cô, đội kèn trống...*) để thống nhất thời gian làm đám, giờ khâm liệm, giờ đưa đi chôn cất, mức tiền công cho thầy cúng, thầy tạo, đội kèn trống.

Ghi chú: Khuyến khích mỗi thôn thành lập 1-2 đội ban tang lễ (tùy vào địa bàn thôn, tổ)

(3) Thi hài người chết không để quá 48 giờ, trong đó thời gian tổ chức đám tang (*từ khi phát tang đến khi an táng*) không quá 48 giờ; nếu gia đình chưa tổ chức làm đám tang ngay sau khi chết (*làm ma khô*), thì thi hài người chết không để trong nhà quá 24 giờ và phải mang đi chôn cất. Đối với các đồng chí thuộc diện Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước tổ chức lễ viếng trước khi mai táng.

(4) Trong thời gian làm đám tang: Đối với hộ trung bình trở lên mô tôi đa không quá 01 con trâu, hoặc bò; không quá 04 con lợn, hoặc dê, hoặc chó (*bao gồm cả lễ tế của anh em, con cháu*). Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo mô tôi đa không quá 03 con lợn, hoặc dê, hoặc chó (*bao gồm cả lễ tế của anh em, con cháu*), tuyệt đối không mô trâu, bò.

(5) Khi tổ chức tang lễ chỉ được tổ chức ăn 2 bữa chính trong ngày (*bữa sáng chỉ phục vụ những người trực tiếp giúp làm đám tang “ban lễ tang”*); chỉ được uống rượu trong bữa ăn chính và không uống rượu say, bê tha trong đám tang; đồ ăn, nước uống phải được đun sôi, nấu chín để tránh nguy cơ ngộ độc thực phẩm.

(6) Công làm đám: Do gia đình thoả thuận với thầy cúng, thầy tạo, đội kèn trống, nhưng tối đa không vượt quá 3,5 triệu đồng/đám (*đối với công thầy cúng, thầy tạo bao gồm cả đội trống kèn*)

(7) Trường hợp người chết là Cựu chiến binh, cấp ủy, chính quyền cấp xã/thị trấn chỉ đạo Hội Cựu chiến binh thực hiện nghi lễ phủ cờ theo đúng hướng dẫn của Hội Cựu chiến binh huyện.

(8) Thi hài người chết phải được chôn cất tại nghĩa trang (*xã, thôn*), hoặc khu chôn cất chung của hộ gia đình, dòng họ.

(9) Khi gia đình có người chết ở ngoài nhà được đưa người chết vào trong nhà làm đám.

1.2. Quy định cụ thể khi tổ chức đám tang đối với các dân tộc: Tày, Dao (nhánh Dao đỏ), Mông: Ngoài những quy định chung cho các dân tộc thiểu số tại mục **1.1** trên đây; các dân tộc: Dao, Tày, Mông khi tổ chức đám tang cho người chết cần thực hiện thêm các quy định cụ thể dưới đây:

1.2.1. Dân tộc Tày

- *Một là:* Công thầy tạo không vượt quá 3,5 triệu (*bao gồm cả công thầy và đội trống, kèn*).

- *Hai là:* Gộp chung lễ tế đối với các con, cháu bên nội, ngoại, lễ thông gia (lễ tả kè, tả ón); được tổ chức thành 3 lễ chính; *như mâm lễ của các con cháu bên con trai; một lễ bên con gái; một lễ của các thông gia*.

- *Ba là:* Các con rể đến viếng không tổ chức dựng lán ở ngoài, tập trung tại nhà đám chính. (*bỏ dựng lán*)

- *Bốn là:* Đối với anh em hàng xóm, láng giềng bỏ không đi thăm viếng tại nhà riêng anh em có người thân mất (*lễ Páy cấp bỏ không tổ chức ăn uống*).

1.2.2. Dân tộc Mông

*** Nội dung cải tiến**

+ Đối với đám tang

- *Một là:* Khi gia đình có người chết cần đưa thi thể người chết vào áo quan trước khi làm đám;

- *Hai là:* tổ chức ăn uống trong đám tang được tổ chức ăn 2 bữa chính, ăn bằng mâm cơm, ăn uống bằng bát đũa.

- *Ba là:* Huyệt chôn sâu từ 1,2 m trở lên (Tùy theo địa hình thực tế của từng địa phương, nhưng không để lộ áo quan).

- *Bốn là:* Cần bỏ: Bắn súng theo tục lệ.

- *Năm là:* Cần bỏ: Tục té nước.

+ Đám ma bò

- *Một là:* Thời gian làm ma không quá 24 tiếng;

- *Hai là:* Công thầy cúng từ 2-3 kg thịt bò.

- *Ba là:* Mỏ gia súc trị giá không quá 10 triệu đồng.

- *Bốn là:* Bỏ lễ đóng cửa. (lễ xua đuổi vía lành, vía dữ)

1.2.3. Dân tộc Dao (*nhánh Dao đỏ*)

- *Một là:* Khi có người chết được đưa vào áo quan làm đám.

- *Hai là:* Được kiêng người chết, các tranh thờ cúng qua sau nhà

2. Phạm vi áp dụng và thời gian thực hiện Đề án

2.1. Phạm vi thực hiện: Đề án được triển khai thực hiện trên địa bàn toàn huyện.

2.2. Thời gian thực hiện: Từ tháng 5 năm 2022 đến hết tháng 12 năm 2024, trong đó:

- Triển khai thực hiện thí điểm từ tháng 5/2022 đến hết tháng 12/2024. Trong thời gian thực hiện thí điểm Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung chỉ đạo điểm Tại xã Đường Hồng; xã Phiêng Luông; xã Yên Định; xã Thượng Tân;

Khuyến khích các xã, thị trấn còn lại lựa chọn 01 thôn để thực hiện thí điểm, đồng thời tuyên truyền, vận động các hộ gia đình trong xã, thị trấn khi tổ chức đám tang tự nguyện áp dụng thực hiện theo Đề án.

- Tháng 12 năm 2024 tổ chức tổng kết đánh giá hiệu quả Đề án. *(trong thời gian thực hiện đề án được xem xét điều chỉnh phù hợp với thực tiễn)*

- Từ tháng 01 năm 2025 triển khai nhân rộng thực hiện đối với các xã, thị trấn trên địa bàn toàn huyện.

- Tháng 12 năm 2025 tổng kết Đề án nhân rộng, đánh giá rút kinh nghiệm; ban giải pháp thực hiện cho giai đoạn tiếp theo.

3. Cơ chế, đối tượng, thời gian và điều kiện hỗ trợ

3.1. Cơ chế hỗ trợ: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 5,0 triệu đồng/đám.

3.2. Đối tượng áp dụng: Chỉ áp dụng cho hộ cận nghèo; hộ nghèo của dân tộc Dao (nhánh Dao đỏ), Tày, Mông Tại xã Đường Hồng; xã Phiêng Luông; xã Yên Định; xã Thượng Tân; *(không áp dụng đối với các đối tượng được hưởng trợ cấp mai táng theo quy định nhà nước và các hộ trung bình trở lên).*

3.3. Thời gian hỗ trợ: Thời gian áp dụng mức hỗ trợ từ tháng 5 năm 2022 đến hết tháng 12 năm 2024.

3.3. Điều kiện hỗ trợ: Khi tang chủ áp dụng thực hiện đầy đủ các quy định tại mục **1.1** và mục **1.2** nêu trên.

*** Ghi chú:**

- Ngoài cơ chế hỗ trợ 5,0 triệu đồng/đám tại mục 3.1, ngân sách huyện hỗ trợ 15,0 triệu đồng nếu tang chủ thực hiện hỏa táng tại cơ sở hỏa táng và nội dung hỗ trợ hỏa táng áp dụng cho tất cả các dân tộc có hộ khẩu trên bàn huyện.

V- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án

- Cấp huyện: Ban chỉ đạo bài trừ các hủ tục lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giai đoạn 2021-2025 *(Tại Quyết định số 278-QĐ/HU ngày 08/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy)* trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án.

- Cấp xã/thị trấn: Ban chỉ đạo bài trừ các hủ tục lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025 trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên phụ trách và triển khai tổ chức thực hiện.

- Bí thư chi bộ; Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu và có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án này tại thôn, tổ dân phố.

2. Về công tác tuyên truyền vận động

Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Đề án đến các thôn, tổ dân phố, nhóm hộ và các tầng lớp Nhân dân, nhất là các dân tộc, dòng họ còn có những hủ tục, quan niệm lạc hậu trong việc tổ chức đám tang thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức Hội nghị, các buổi sinh hoạt chi bộ, họp thôn/tổ dân phố, trang thông tin điện tử, các nền tảng facebook, zalo...; tuyên truyền, vận động trực tiếp đối với các hộ gia đình có người chết để thực hiện có hiệu quả Đề án này.

3. Về nguồn lực: Ngân sách huyện bố trí phân bổ giao ngân sách hàng năm để thực hiện đề án theo quy định của nhà nước.

VI- HIỆU QUẢ ĐỀ ÁN

1. Về chính trị: Đề án được triển khai thực hiện nghiêm túc sẽ khẳng định sự quyết tâm, quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương; củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng; vai trò, uy tín của cán bộ, đảng viên được phát huy; tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp được thể hiện rõ hơn.

2. Về kinh tế: Việc chấp hành tốt các quy định trong Đề án sẽ làm giảm đáng kể chi phí cho tổ chức đám tang, góp phần quan trọng việc xóa đói giảm nghèo hằng năm; rút ngắn thời gian để hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

3. Về văn hóa, xã hội: Các hủ tục, quan niệm lạc hậu dần được xóa bỏ, qua đó phát huy những giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp, củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc; giảm nguy cơ lây lan các bệnh truyền nhiễm; bảo vệ sức khỏe, môi trường.

VII-TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân huyện

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn đẩy mạnh công tác tuyên truyền bài trừ các hủ tục lạc hậu bằng nhiều hình thức phù hợp; quay video các hộ gia đình thực hiện cải táng làm tư liệu tuyên truyền; biên tập nội dung tuyên truyền bằng tiếng dân tộc...; chỉ đạo rà soát hương ước thôn, tổ dân phố, bổ sung nội dung cải tiến đám tang theo Đề án này vào hương ước; bố trí kinh phí hằng năm cho các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Đề án (*trong thời gian thực hiện thí điểm từ tháng 5/2022 đến hết tháng 12/2024*).

2. Ban Dân vận Huyện ủy

Tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo việc triển khai thực hiện Đề án; tăng cường kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án đối với Đảng ủy các xã, thị trấn; phối hợp với Đảng ủy các xã/thị trấn theo dõi, tổng hợp số lượng đám tang phát sinh hằng tháng, năm để làm căn cứ hỗ trợ, sơ kết, tổng kết Đề án; theo dõi, tổng hợp, đề xuất Ban Thường vụ Huyện ủy biểu dương, khen thưởng đối với gia đình, dòng họ chấp hành tốt các quy định của Đề án.

2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy: Tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Đề án hằng năm theo quy định. Hướng dẫn các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tổ chức cho cán bộ, đảng viên ký cam kết thực hiện; xử lý trách nhiệm nêu gương khi có vi phạm.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị-xã hội: Hằng năm xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, vận động việc tổ chức thực hiện Đề án, gắn với việc thực hiện nếp sống, văn minh trong việc cưới việc tang; vận động Hội viên, đoàn viên gương mẫu đi đầu thực hiện Đề án này.

4. Đảng ủy các xã, thị trấn

(1) Tập trung lãnh đạo triển khai và tổ chức thực hiện Đề án có hiệu quả trên địa bàn xã, thị trấn; quá trình thực hiện cần phát huy tốt vai trò của các nghệ nhân dân gian, già làng, người có uy tín, chủ lễ tang, thầy cúng, thầy tạo, đội kèn trống, bà cô ... để gương mẫu tham gia thực hiện Đề án.

(2) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân hướng dẫn các thôn, tổ dân phố rà soát, bổ sung các quy định trong Đề án vào hương ước và thực hiện nghiêm túc hương ước được phê duyệt. Chỉ đạo các thôn, tổ dân phố kịp thời nhắc nhở, xử lý các trường hợp cố tình vi phạm quy định tổ chức đám tang trong hương ước.

(3) Chỉ đạo hộ gia đình thực hiện chôn cất tại nghĩa trang được quy hoạch theo chương trình nông thôn mới; đồng thời chỉ đạo, định hướng thôn hình thành khu chôn cất tập trung, hoặc khu chôn cất chung của gia đình, dòng họ.

(4) Khi gia đình có người chết cử cán bộ, công chức xã (hoặc thành viên Ban chỉ đạo) phối hợp với gia đình bàn bạc, phổ biến các quy định trong Đề án để thực hiện; đồng thời theo dõi việc thực hiện các quy định của Đề án trong thời gian tổ chức đám tang để làm cơ sở hỗ trợ.

5. Cấp ủy; chính quyền; Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội từ huyện đến cơ sở; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phổ biến, quán triệt tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên gương mẫu, đi đầu và nghiêm túc thực hiện Đề án. Tổ chức cho cán bộ, đảng viên ký cam kết thực hiện, kịp thời chấn chỉnh, nhắc nhở và xử lý cán bộ, đảng viên thiếu gương mẫu; đưa nội dung này vào tiêu chí đánh giá cán bộ, đảng viên hằng năm và đánh giá việc chấp hành các quy định của cán bộ, đảng viên ở nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh,
- Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Ủy ban Mặt Trận tổ quốc tỉnh,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- Ban Dân tộc tỉnh,
- Sở Văn hóa, thể thao và du lịch,
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy,
- Các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Trang Thông tin điện tử huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Bùi Văn Tuấn